

Bản án số: 36/2022/HS-ST
Ngày: 06-9-2022

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN THỊ XÃ GÒ CÔNG, TỈNH TIỀN GIANG

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Võ Thị Thu Thúy.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông Phan Thanh Phương;
2. Bà Đinh Thị Kim Phụng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Hoàng Long - Thư ký Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang tham gia phiên tòa: Ông Phan Ngọc Thanh - Kiểm sát viên.

Ngày 06 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số: 25/2022/TLST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2022, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 32/2022/QĐXXST-HS ngày 24 tháng 8 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Văn N, sinh ngày 15/8/1994, tại thị xã Gò Công, tỉnh Tiền Giang; Giới tính: Nam; Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Nghề nghiệp: Làm thuê; Trình độ học vấn: 05/12; Con ông Nguyễn Văn Q, sinh năm 1951 và bà Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952; Vợ con chưa có; Tiền án, tiền sự: Không; Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 11/01/2022, chuyển sang tạm giam từ ngày 19/01/2022. tại ngoại ngày 24/6/2022 theo Quyết định thay thế biện pháp ngăn chặn số 07/QĐ-VKSTXGC ngày 24/6/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã GC, tỉnh Tiền Giang (thay thế biện pháp tạm giam bằng biện pháp bảo lãnh).

- Bị hại: Lê Quốc S, sinh năm 1992 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Diệp Ngọc T, sinh năm 1982 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

2. Nguyễn Thị Đ, sinh năm 1952 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

3. Đinh Văn V, sinh năm 1973 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

4. Nguyễn Thanh P, sinh năm 2000 (có mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

- Người làm chứng:

1. Ngô Thị D, sinh năm 1969 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp B, xã T, huyện Đ, tỉnh Tiền Giang.

2. Diệp Văn Đ, sinh năm 1986 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

3. Võ Thị Hồng N, sinh năm 1984 (vắng mặt);

Nơi cư trú: ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

4. Trần Chí K, sinh năm 2005 (có mặt);

Người giám hộ: Chị Nguyễn Thị T, sinh năm 1980 (vắng mặt);

Cùng nơi cư trú: ấp B, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang;

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 11 giờ 30 phút, ngày 10/01/2022, tại nhà ông Đinh Văn L ngụ ấp N, xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang; tổ chức ăn uống có sử dụng bia cùng một số người. Đến khoảng 18 giờ cùng ngày còn lại 04 người vừa uống bia, vừa hát karaoke bao gồm: Đinh Văn V, Nguyễn Văn N, Lê Quốc S và Ngô Thị D thì vợ của Lê Quốc S là Diệp Ngọc T đến kêu anh S về nhưng anh S không về nên chị T ném dép vào bàn uống rượu thì xảy ra mâu thuẫn, cự cãi với bị cáo N. Bị cáo N đã dùng chân đạp vào đùi chị T dẫn đến đánh nhau giữa bị cáo N với vợ chồng của Lê Quốc S. Lê Quốc S và chị Diệp Ngọc T dùng ghế inox đánh vào người bị cáo N nên bị cáo N đánh lại bằng tay, do yếu thế hơn và đánh không lại nên đã chạy bộ về nhà lấy 02 con dao: Tay trái cầm 01 dao cán gỗ, lưỡi kim loại màu trắng và tay phải cầm 01 dao bằng kim loại màu đen quay trở lại thì thấy anh S đang ngồi dưới đất phụ nhật chén nên đi tới dùng tay phải cầm dao chém một nhát vào vùng lưng của anh S. Sau đó, vợ chồng anh S cầm ghế inox đánh trả lại, bị cáo N dùng dao chém vào người anh S nên anh S dùng ghế đỡ làm con dao trắng bên tay trái bị té cán gỗ không cầm được nên bị cáo N bỏ xuống đất.

Trong lúc đánh nhau, bị cáo N tiếp tục dùng con dao màu đen đang cầm bên tay phải chém nhiều nhát vào người anh S và được ông Đinh Văn V ngăn cản. Cùng lúc đó, nghe tiếng la bên nhà của ông Đinh Văn L rằng N chém người nên Trần Chí K đi qua nhà gặp Nguyễn Thanh P kêu cùng đi sang nhà ông L để

can ngăn, kéo bị cáo N về. Anh P đến nơi đứng can ngăn rồi giật con dao trên tay bị cáo N quăng về phía bàn nhậu nhưng bị anh S dùng ghế inox đánh nên anh P dùng tay đánh vào vùng mặt của anh S khoảng hai, ba cái. Lúc này, anh Diệp Văn Đ là em ruột của chị T đến phụ can ngăn thì mọi người dừng xô xát. Sau đó, bị cáo N bỏ về nhà còn anh Đ đưa anh S đi cấp cứu, điều trị tại Bệnh viện Chợ Rẫy, thành phố Hồ Chí Minh.

Tang vật thu giữ:

- 01 (một) cái áo thun dài tay màu xanh đen có 04 đường sọc màu cam chạy ngang trên thân áo và tay áo, trên ngực phải áo có chữ BMLO.

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen có tổng chiều dài 32cm, lưỡi dài 21cm, rộng 7,8cm; cán bằng kim loại màu đen dài 11cm;

- 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng (không có phần cán dao), tổng chiều dài 22cm; lưỡi dao dài 16,5cm, phần rộng nhất 05cm; trui cán dài 5,5cm rộng 2,2cm;

- 01 (một) cán dao bằng gỗ bị vỡ làm hai mảnh có chiều dài 12cm, rộng 2,8cm, màu xám;

- 02 (hai) cái ghế bằng inox, mặt ghế hình tròn, đường kính 27cm; có 04 chân, phần chân có vành tròn, đường kính 39cm, ghế cao 50cm.

Theo Giấy chứng nhận thương tích số 368/CN-BVCR ngày 15/4/2022 của Bệnh viện Chợ Rẫy, Thành phố Hồ Chí Minh thì thương tích của anh Lê Quốc S (vào viện ngày 01/01/2022, ra viện ngày 13/01/2022) như sau:

- Tình trạng thương tích lúc vào viện:

- + Lâm sàng: Bệnh nhân tỉnh, niêm hồng; Vùng đầu: Vết thương trán trái (đã khô); Tay trái: Vết thương mu bàn tay từ vị trí xương bàn III đến bờ trụ ngay vị trí xương bàn ngón kích thước 07x04cm lộ gân duỗi bị đứt, than mất vận duỗi ngón tay; Tay phải: Vết thương cẳng tay.

- + Cận lâm sàng: X – quang ngực thẳng + xương bàn ngón tay trái + xương cẳng tay trái: Chưa ghi nhận hình ảnh tổn thương phổi và xương cẳng tay trên phim. Gãy xương bàn ngón III, IV, V bàn tay trái; CT – Scan sọ não: Chưa ghi nhận hình ảnh tổn thương nội sọ trên phim. Nứt sọ trán trái. Sưng nề mô mềm vùng trán trái.

- Tình trạng thương tích lúc ra viện: Bệnh tỉnh, tạm ổn.

Theo Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 21/2022/TgT ngày 13/01/2022, của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang, thì tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của nạn nhân Lê Quốc S là: 26% (Hai mươi sáu phần trăm). Thương tích do vật sắc gây ra.

Theo Bản kết luận giám định bổ sung pháp y về thương tích số 121/2022/TgT ngày 26/4/2022 của Trung tâm Pháp y tỉnh Tiền Giang kết luận thì tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định của Lê Quốc S là 29% (hai mươi chín phần trăm). Thương tích do vật sắc gây nên.

Tại Cáo trạng số 27/CT-VKSTXGC ngày 07/7/2022 của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, đã truy tố bị cáo Nguyễn Văn N về tội “*Cố ý gây thương tích*”, theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa:

Bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội như cáo trạng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ đã thể hiện, không có ý kiến tranh luận bổ sung.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công vẫn giữ nguyên quyết định truy tố như Cáo trạng và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm đ khoản 2 Điều 134; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 và Điều 65 của Bộ luật hình sự; Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao. Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N từ 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng đến 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm tính từ ngày tuyên án.

Về vật chứng:

- Đề nghị tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen có tổng chiều dài 32cm, lưỡi dài 21cm, rộng 7,8cm; cán bằng kim loại màu đen dài 11cm; 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng (không có phần cán dao), tổng chiều dài 22cm; lưỡi dao dài 16,5cm, phần rộng nhất 05cm; trui cán dài 5,5cm rộng 2,2cm; 01 (một) cán dao bằng gỗ bị vỡ làm hai mảnh có chiều dài 12cm, rộng 2,8cm, màu xám; 02 (hai) cái ghế bằng inox, mặt ghế hình tròn, đường kính 27cm; có 04 chân, phần chân có vành tròn, đường kính 39cm, ghế cao 50cm; 01 (một) cái áo thun dài tay màu xanh đen có 04 đường sọc màu cam chạy ngang trên thân áo và tay áo, trên ngực phải áo có chữ BMLO.

Về trách nhiệm dân sự: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lê Quốc S số tiền là 100.000.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định pháp luật.

Lời nói sau cùng của bị cáo: Bị cáo đã biết lỗi do mình gây ra, bị cáo rất ăn năn, hối cải về hành vi của mình. Mong Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu, chứng cứ trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

[1] Về tính hợp pháp của hành vi, quyết định tố tụng trong điều tra, truy tố, xét xử: Hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan điều tra Công an thị xã Gò Công, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục

quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Người làm chứng vắng mặt. Hội đồng xét xử xét thấy việc vắng mặt người làm chứng không ảnh hưởng đến việc xét xử và vẫn đảm bảo quyền lợi hợp pháp của những người này. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 293 của Bộ luật tố tụng hình sự, xét xử vắng mặt người làm chứng.

[2] Về nội dung vụ án: Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa hôm nay bị cáo Nguyễn Văn N khai nhận, khoảng 18 giờ ngày 10/01/2022, khi đang uống bia tại nhà của ông Đinh Văn L thì bị cáo N có xảy ra đánh nhau với vợ chồng anh Lê Quốc S do vợ của anh S là Diệp Ngọc T ném dế vào bàn nhậu. Lê Quốc S và chị Diệp Ngọc T dùng ghế inox đánh vào người bị cáo N nên bị cáo N đánh lại bằng tay, do yếu thế hơn và đánh không lại nên đã chạy bộ về nhà lấy 02 con dao: Tay trái cầm 01 dao cán gỗ, lưỡi kim loại màu trắng và tay phải cầm 01 dao bằng kim loại màu đen quay trở lại thì thấy anh S đang ngồi dưới đất phụ nhặt chén nên bị cáo đi tới dùng tay phải cầm dao chém một nhát vào vùng lưng của anh S. Sau đó, vợ chồng anh S cầm ghế inox đánh trả lại, bị cáo N dùng dao chém vào người anh S nên anh S dùng ghế đỡ làm con dao trắng bên tay trái bị tét cán gỗ không cầm được nên bị cáo N bỏ xuống đất. Trong lúc đánh nhau, bị cáo N tiếp tục dùng con dao màu đen đang cầm bên tay phải chém nhiều nhát vào người anh S, gây thương tích cho anh S với tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể là 29%. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với lời khai của người bị hại, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan, người làm chứng, vật chứng được thu giữ và các chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án.

Như vậy, đã có đủ cơ sở kết luận bị cáo phạm tội “*Cố ý gây thương tích*” theo quy định tại điểm đ khoản 2 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Do đó, Viện kiểm sát truy tố bị cáo về tội danh và điều khoản nêu trên là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Xét về tính chất, mức độ hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Hành vi của bị cáo không những đã xâm phạm đến quyền được bảo vệ tính mạng và sức khỏe của người khác, mà còn gây mất trật tự ở địa phương, dư luận bức xúc trong xã hội. Bị cáo là người có đầy đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, thực hiện hành vi với lỗi cố ý trực tiếp, nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn cố ý thực hiện, thể hiện thái độ xem thường pháp luật của bị cáo. Do đó, việc áp dụng hình phạt tương xứng với hành vi và hậu quả do bị cáo gây ra là cần thiết nhằm cải tạo, giáo dục bị cáo có ý thức tôn trọng pháp luật và phòng ngừa chung cho xã hội.

[3] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Không có.

[4] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Hội đồng xét xử nhận thấy trong suốt quá trình điều tra, truy tố, xét xử thì thái độ của bị cáo tỏ ra thành khẩn khai báo, ăn năn, hối cải. Bị cáo cũng đã bồi thường một phần trách nhiệm dân sự cho bị hại và bị hại cũng có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Mặc

khác bị cáo có cậu ruột tên Nguyễn Văn S được Nhà nước công nhận là Liệt sĩ. Từ đó, Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo theo quy định tại điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự, khi lượng hình.

[5] Xét nhân thân của bị cáo: Bị cáo Nhân có nhân thân tốt, không có tiền án, tiền sự, được hưởng nhiều tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại s khoản 1, khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự và không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự. Bị cáo có nơi cư trú rõ ràng và có khả năng tự giáo dục, cải tạo. Do đó, Hội đồng xét xử xét thấy không cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội mà chỉ cần áp dụng cho bị cáo hình phạt tù có điều kiện, để bị cáo cải tạo tại địa phương cũng đủ tác dụng răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo thành công dân có ích cho gia đình và xã hội, đồng thời thể hiện tính khoan hồng và nhân đạo của pháp luật. Vì vậy, Hội đồng xét xử áp dụng Điều 65 Bộ luật hình sự và Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao, có đủ căn cứ để cho bị cáo được hưởng án treo.

[5] Về xử lý vật chứng:

- Đối với 02 con dao gồm: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen có tổng chiều dài 32cm, lưỡi dài 21cm, rộng 7,8cm; cán bằng kim loại màu đen dài 11cm; 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng (không có phần cán dao), tổng chiều dài 22cm; lưỡi dao dài 16,5cm, phần rộng nhất 05cm; trui cán dài 5,5cm rộng 2,2cm; 01 (một) cán dao bằng gỗ bị vỡ làm hai mảnh có chiều dài 12cm, rộng 2,8cm, màu xám là của bà Nguyễn Thị Đ mẹ của bị cáo dùng để sử dụng trong sinh hoạt gia đình. Bị cáo dùng 02 con dao trên chém anh Sự nên đây là công cụ dùng vào việc phạm tội, bà Đ không có yêu cầu nhận lại và không có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 02 (hai) cái ghế bằng inox, mặt ghế hình tròn, đường kính 27cm; có 04 chân, phần chân có vành tròn, đường kính 39cm, ghế cao 50cm là của anh Đinh Quốc V dùng để sử dụng trong gia đình, anh Lê Quốc S, chị Diệp Ngọc T dùng để đánh Nguyễn Văn N, hiện cũng đã hư hỏng và anh Việt không có yêu cầu nhận lại, không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 (một) cái áo thun dài tay màu xanh đen có 04 đường sọc màu cam chạy ngang trên thân áo và tay áo, trên ngực phải áo có chữ BMLO, là của bị cáo N, bị cáo không yêu cầu nhận lại là tang vật của vụ án không có giá trị sử dụng, nên tịch thu tiêu hủy.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Anh Lê Quốc S yêu cầu bị cáo bồi thường số tiền khám chữa bệnh còn lại là 100.000.000 đồng, bị cáo đồng ý nên ghi nhận.

[7] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

[8] Về hành vi của những người liên quan:

Đối với thương tích của bị cáo Nhân, anh Nguyễn Thanh P đều không yêu cầu xử lý về thương tích của bản thân xảy ra trong quá trình xô xát nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với Lê Quốc S và Diệp Ngọc T là đúng theo pháp luật.

Đối với thương tích bà Diệp Ngọc T có đơn không yêu cầu giám định thương tích của bản thân nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công không xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Văn N về hành vi gây thương tích cho bà Diệp Ngọc T là có cơ sở.

Đối với Nguyễn Thanh P thừa nhận có đánh anh Lê Quốc S vào mặt hai, ba cái, hành vi là độc lập. Ông Lê Quốc S cũng không có yêu cầu xử lý về hành vi của Nguyễn Thanh P nên Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thị xã Gò Công không có cơ sở xử lý trách nhiệm hình sự đối với Nguyễn Thanh P là đúng theo pháp luật.

Hành vi của anh Lê Quốc S, bà Diệp Ngọc T dùng ghế đánh vào người bị cáo N và anh Nguyễn Thanh P dùng tay đánh vào mặt anh S, Công an thị xã Gò Công ra Quyết định xử phạt vi phạm hành chính mỗi người số tiền 6.500.000 đồng (sáu triệu năm trăm nghìn đồng) về hành vi: “Cố ý gây thương tích hoặc gây tổn hại cho sức khỏe của người khác nhưng không bị truy cứu trách nhiệm hình sự” theo quy định tại điểm a, khoản 5, Điều 7 Nghị định 144/2021/NĐ-CP ngày 31/12/2021 của Chính phủ quy định về xử phạt vi phạm hành chính trong lĩnh vực an ninh trật tự, an toàn xã hội, phòng chống tệ nạn xã hội, phòng cháy, chữa cháy, cứu nạn cứu hộ và phòng, chống bạo lực gia đình là đúng theo quy định.

Từ những phân tích nêu trên Hội đồng xét xử chấp nhận đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào:

- Điểm đ khoản 2 Điều 134; Điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 65 và Điều 47 của Bộ luật hình sự;
- Điều 106 và Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự;
- Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/05/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.
- Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15/4/2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao.
- Điều 23 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Văn N phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

Xử phạt bị cáo Nguyễn Văn N 03 (Ba) năm tù, cho hưởng án treo. Thời gian thử thách là 05 (Năm) năm, tính từ ngày tuyên án.

Giao bị cáo Nguyễn Văn N cho Ủy ban nhân dân xã T, thị xã GC, tỉnh Tiền Giang để giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo có trách nhiệm phối hợp với chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo. Trong trường hợp bị cáo Nguyễn Văn N thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, bị cáo Nguyễn Văn N cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo Nguyễn Văn N có nghĩa vụ bồi thường cho bị hại Lê Quốc S số tiền là 100.000.000 đồng. Thực hiện khi án có hiệu lực pháp luật.

Kể từ ngày anh Lê Quốc S có đơn yêu cầu thi hành án nếu bị cáo Nguyễn Văn N chậm trả khoản tiền nêu trên thì hàng tháng bị cáo phải trả lãi đối với số tiền chậm trả theo lãi suất được quy định tại Điều 468 Bộ luật dân sự.

Về biện pháp tư pháp:

- Tịch thu tiêu hủy: 01 (một) con dao bằng kim loại màu đen có tổng chiều dài 32cm, lưỡi dài 21cm, rộng 7,8cm; cán bằng kim loại màu đen dài 11cm; 01 (một) con dao bằng kim loại màu trắng (không có phần cán dao), tổng chiều dài 22cm; lưỡi dao dài 16,5cm, phần rộng nhất 05cm; trui cán dài 5,5cm rộng 2,2cm; 01 (một) cán dao bằng gỗ bị vỡ làm hai mảnh có chiều dài 12cm, rộng 2,8cm, màu xám; 02 (hai) cái ghế bằng inox, mặt ghế hình tròn, đường kính 27cm; có 04 chân, phần chân có vành tròn, đường kính 39cm, ghế cao 50cm; 01 (một) cái áo thun dài tay màu xanh đen có 04 đường sọc màu cam chạy ngang trên thân áo và tay áo, trên ngực phải áo có chữ BMLO;

Theo biên bản giao nhận vật chứng, tài sản ngày 29 tháng 7 năm 2022 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra – Công an thị xã Gò Công và Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công, có sự chứng kiến của Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công.

Về án phí: Buộc bị cáo Nguyễn Văn N phải nộp 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm và 5.000.000 (Năm triệu) đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Bị cáo, người bị hại và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành án theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9

Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:

- Bị cáo; Người bị hại;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan;
- Viện kiểm sát nhân dân thị xã Gò Công;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tiền Giang;
- Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Gò Công;
- Cơ quan Thi hành án hình sự thị xã Gò Công;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(đã ký và đóng dấu)

Võ Thị Thu Thúy